

Số: 102 /TB-BVNTW
V/v mời báo giá gói mua sắm Giấy vệ
sinh, Giấy lau tay phục vụ hoạt động
chuyên môn tại Bệnh viện Nhi Trung
ương

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty/Nhà cung cấp

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có nhu cầu mua sắm **Giấy vệ sinh, Giấy lau tay phục vụ hoạt động chuyên môn tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024-2026** (thời gian thực hiện 24 tháng) - *Danh mục chi tiết tại phụ lục 02 đính kèm.*

Bệnh viện Nhi Trung ương kính mời Quý công ty/Nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá theo thông tin sau:

1. Hồ sơ báo giá gồm:

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá (*có đủ thông tin liên hệ với Công ty/nhà cung cấp*);
- Văn bản chứng minh Công ty/Nhà cung cấp có chức năng cung cấp hàng hóa (*Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động*);
- Báo giá (*Mẫu theo phụ lục 01 đính kèm*)

2. Hình thức nộp: Bản giấy

3. Địa điểm nộp: Văn thư Bệnh viện – tầng 3, Nhà A (nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ số 18/879 đường La Thành – quận Đống Đa – thành phố Hà Nội; Điện thoại: 024.6273.8886.

4. Hạn nộp hồ sơ báo giá: trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT (1).

Y GIÁM ĐỐC *Hal*
BỆNH VIỆN
NHI
TRUNG ƯƠNG *Trần Minh Điền*
Trần Minh Điền

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi....”

Căn cứ thông báo mời báo giá của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp của đơn vị, chúng tôi xin gửi bản báo giá Giấy vệ sinh, Giấy lau tay phục vụ hoạt động chuyên môn tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024-2026; cam kết đáp ứng đầy đủ về danh mục, số lượng, tiêu chí kỹ thuật, chất lượng theo yêu cầu của Quý Bệnh viện quy định tại Phụ lục 02 – thông báo mời báo giá số: /TB-BVNTW ngày /04/2024, cụ thể như sau:

Đơn vị: VND

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Giấy vệ sinh cuộn nhỏ	Cuộn	177.200			Theo đúng yêu cầu tại Phụ lục 02 - Thông báo mời báo giá số: /TB - BVNTW ngày /04/2024
2	Giấy vệ sinh cuộn to	Cuộn	107.800			
3	Giấy lau tay	Gói	446.200			
Tổng cộng						
Bảng chữ:						

- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế giá trị gia tăng, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển đến Bệnh viện Nhi Trung ương và các chi phí khác phát sinh (nếu có).
- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, TIÊU CHÍ KỸ THUẬT CỦA KẾ HOẠCH MUA SẴM GIẤY
VỆ SINH, GIẤY LAU TAY PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TẠI BỆNH VIỆN
NHI TRUNG ƯƠNG NĂM 2024-2026

(Kèm theo Thông báo chào giá số 102 /TB-BVNTW ngày 04/4/2024)

1. Danh mục hàng hóa, số lượng, tiêu chí kỹ thuật

STT	Danh mục	Mô tả sản phẩm, tiêu chí kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng (24 tháng)
1	Giấy vệ sinh cuộn nhỏ	<p>Tiêu chí kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% bột giấy nguyên sinh; - Định lượng (gsm): 15 (±2) - Trọng lượng (g/cuộn): 155 (±5) - Đường kính lõi (mm): 40 (±10) - Đường kính cuộn (mm): 100 (±10) - Độ bền kéo: + Chiều dọc (N/m): 370 (±10) + Chiều ngang (N/m): 155 (±10) - Độ ẩm (%): ≤ 8 - Giấy vệ sinh có tối thiểu 2 lớp, có đột ngắt đoạn và có hai đường ép biên; - Kích thước tờ: + Chiều rộng (mm): 110 (±10) + Chiều dài (mm): 110 (±10) - Sản phẩm có chứng nhận hợp quy theo quy chuẩn quốc gia QCVN 09:2015/BTC đối với sản phẩm khăn giấy, vệ sinh. <p>Yêu cầu về ghi nhãn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên mỗi đơn vị bao gói sản phẩm phải có nhãn hàng hóa, nội dung rõ ràng theo đúng quy định hiện hành, tối thiểu các thông tin sau: Tên, địa chỉ của nhà sản xuất (nhà nhập khẩu đối với sản phẩm nhập khẩu); nhãn hiệu sản phẩm, số hiệu tiêu chuẩn do nhà sản xuất công bố áp dụng; dấu hợp quy (dấu CR); định lượng của một lớp giấy; loại bột giấy sử dụng; số lớp của sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng. <p>Yêu cầu ngoại quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bề mặt giấy phải sạch, trắng, đồng đều, mềm mại, mịn và không bị khuyết như: lỗ thủng, bột giấy vón cục. Giấy vệ sinh không mủn, dễ phân hủy, không bụi, không mùi. 	Cuộn	177.200

2	Giấy vệ sinh cuộn to	<p>Tiêu chí kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% bột giấy nguyên sinh. - Định lượng (gsm): 17 (± 3) - Trọng lượng(g/cuộn): 510 (± 10) - Đường kính lõi (mm): 90 (± 10) - Đường kính cuộn (mm): 200 (± 10) - Độ bền kéo: + Chiều dọc (N/m): 400 (± 10) + Chiều ngang (N/m): 140 (± 10) - Độ ẩm (%): ≤ 8 - Giấy vệ sinh có tối thiểu 2 lớp, có đột ngắt đoạn và có hai đường ép biên; - Kích thước tờ: + Chiều rộng (mm): 100 (± 10) + Chiều dài (mm): 120 (± 10) - Sản phẩm có chứng nhận hợp quy theo quy chuẩn quốc gia QCVN 09:2015/BTC đối với sản phẩm khăn giấy, vệ sinh. <p>Yêu cầu về ghi nhãn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên mỗi đơn vị bao gói sản phẩm phải có nhãn hàng hóa, nội dung rõ ràng theo đúng quy định hiện hành, tối thiểu các thông tin sau: Tên, địa chỉ của nhà sản xuất (nhà nhập khẩu đối với sản phẩm nhập khẩu); nhãn hiệu sản phẩm, số hiệu tiêu chuẩn do nhà sản xuất công bố áp dụng; dấu hợp quy (dấu CR); định lượng của một lớp giấy; loại bột giấy sử dụng; số lớp của sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng. <p>Yêu cầu ngoại quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bề mặt giấy phải sạch, trắng, đồng đều, mềm mại, mịn và không bị khuyết như: lỗ thủng, bột giấy vón cục. Giấy vệ sinh không mùn, dễ phân hủy, không bụi, không mùi. 	Cuộn	107.800
3	Giấy lau tay	<p>Tiêu chí kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% bột giấy nguyên sinh; - Định lượng (gsm): 20 (± 3) - Kích thước tờ (mm): 200x210 (± 10) - Độ bền kéo: + Chiều dọc (N/m): 640 (± 10) + Chiều ngang (N/m): 300 (± 10) - Độ ẩm (%): ≤ 8 - Giấy lau tay có tối thiểu 2 lớp, có đường ép biên; - Quy cách: 100 tờ/1 gói - Sản phẩm có chứng nhận hợp quy theo quy chuẩn quốc gia QCVN 09: 2015/BTC đối với sản phẩm khăn giấy, vệ sinh. <p>Yêu cầu về ghi nhãn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên mỗi đơn vị bao gói sản phẩm phải có nhãn hàng hóa, nội dung rõ ràng theo đúng quy định hiện hành, tối thiểu các thông tin sau: Tên, địa chỉ của nhà sản xuất (nhà nhập khẩu đối với sản phẩm nhập khẩu); nhãn hiệu sản phẩm, số hiệu tiêu chuẩn do nhà sản xuất công bố áp dụng; dấu hợp quy (dấu CR); định lượng của một lớp giấy; loại bột giấy sử dụng; số lớp của sản phẩm, ngày sản xuất, hạn sử dụng. <p>Yêu cầu ngoại quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bề mặt giấy có nhám xốp, giấy trắng mềm mại, mịn, dai, không hóa chất tẩy trắng gây độc hại, an toàn cho thực phẩm, không gây kích ứng da, thấm nước tốt, bề mặt giấy không bị khuyết như: lỗ thủng, bột giấy vón cục. Giấy lau tay không mùi, mỗi gói giấy đều có miệng lấy giấy thuận tiện khi sử dụng. 	Gói	446.200

2. Yêu cầu chung:

- Hàng hóa mới 100%, được sản xuất từ năm 2024;
- Hạn sử dụng tối thiểu còn lại của hàng hóa tính từ thời điểm giao hàng phải ≥ 6 tháng trở lên (nếu có); đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;



A small, handwritten mark or signature is located in the bottom right corner of the page.